

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Số: /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Đồng Nai năm 2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ về Quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1034/TTr-SVHTTDL ngày 12 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án đơn giản hóa 52 thủ tục hành chính (TTHC) nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Đồng Nai năm 2026, cụ thể như sau:

- 50 thủ tục hành chính nội bộ cấp tỉnh;
- 02 thủ tục hành chính nội bộ cấp xã.

(Phụ lục Danh mục và nội dung phương án đơn giản hoá đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến các nội dung đơn giản hóa TTHC nội bộ nêu tại Điều 1 của Quyết định này, có trách nhiệm:

Kịp thời triển khai thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo Quyết định công bố TTHC nội bộ thành phố Đồng Nai; chủ động theo dõi, đôn đốc xử lý hồ sơ nhằm tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính nội bộ phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

Đối với các nội dung đề xuất đơn giản hóa, kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương (nếu có): Thường xuyên theo dõi, cập nhật các quy định có liên quan và tham mưu Chủ tịch UBND thành phố trong việc triển khai thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ theo nội dung kiến nghị sau khi các quy định pháp luật tương ứng được điều chỉnh hoặc ban hành mới phù hợp.

Đối với các nội dung đề xuất đơn giản hóa TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Chủ tịch UBND thành phố trong việc triển khai thực thi các phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính theo nội dung kiến nghị phù hợp với các quy phạm pháp luật hiện hành.

2. Văn phòng UBND thành phố có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nội dung phương án đơn giản hoá TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư Pháp);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, KGVX, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hoàng

Phụ lục
DANH MỤC PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HOÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ
CỦA NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai)

PHẦN I
DANH MỤC TTHC NỘI BỘ ĐỀ XUẤT ĐƠN GIẢN HOÁ

I. DANH MỤC TTHC NỘI BỘ CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đề xuất
I	LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA	
1	Thủ tục phê duyệt quy hoạch khảo cổ	Giảm thời gian giải quyết
2	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ	Giảm thời gian giải quyết
3	Thủ tục phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
4	Thủ tục phê duyệt quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
5	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
6	Thủ tục xác nhận di tích xuống cấp để lập dự án tu bổ di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Giảm thời gian giải quyết
7	Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Giảm thời gian giải quyết
8	Thủ tục phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
9	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Giảm thời gian giải quyết
10	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
11	Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Giảm thời gian giải quyết
12	Thủ tục phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi	Giảm thời gian giải quyết

	bảo quản di tích (cấp tỉnh)	
13	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Giảm thời gian giải quyết
14	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
15	Thủ tục thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Giảm thời gian giải quyết
16	Thủ tục phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
17	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Giảm thời gian giải quyết
18	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
19	Thủ tục lấy ý kiến Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích	Giảm thời gian giải quyết
20	Thủ tục phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
21	Thủ tục thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Giảm thời gian giải quyết
22	Thủ tục phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
23	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	
24	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
25	Thủ tục thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Giảm thời gian giải quyết
26	Thủ tục phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
27	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Giảm thời gian giải quyết
28	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết

29	Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm trong khu vực bảo vệ di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Giảm thời gian giải quyết
30	Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích cấp tỉnh	Giảm thời gian giải quyết
31	Thủ tục lấy ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới (trường hợp cấp giấy phép xây dựng)	Giảm thời gian giải quyết
32	Thủ tục lấy ý kiến đối với việc xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, nằm ngoài vùng đệm của khu vực di sản thế giới có khả năng tác động tiêu cực đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan văn hóa của di tích, di sản thế giới (trường hợp cấp giấy phép xây dựng)	Giảm thời gian giải quyết
33	Thủ tục phê duyệt đề cương trưng bày bảo tàng công lập (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
34	Thủ tục quyết định việc tổ chức liên hoan 01 hoặc nhiều di sản văn hóa phi vật thể trong phạm vi 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức	Giảm thời gian giải quyết
35	Thủ tục phê duyệt kế hoạch tổ chức trưng bày, giới thiệu về di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Thay đổi phương thức nhận hồ sơ
36	Thủ tục phê duyệt đề án quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể	Giảm thời gian giải quyết
37	Thủ tục phê duyệt kế hoạch quản lý, điều chỉnh kế hoạch quản lý di sản thế giới (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
38	Thủ tục phê duyệt quy chế bảo vệ di sản thế giới (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
39	Thủ tục xếp hạng, xếp hạng bổ sung di tích; bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ khoa học di tích đối với di tích cấp tỉnh	Giảm thời gian giải quyết
40	Thủ tục hủy bỏ quyết định xếp hạng di tích cấp tỉnh	Giảm thời gian giải quyết

41	Thủ tục điều chỉnh thu hẹp hoặc mở rộng ranh giới khu vực bảo vệ di tích cấp tỉnh	Giảm thời gian giải quyết
42	Thủ tục đưa di vật, cổ vật thuộc sở hữu toàn dân đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở trong nước (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
43	Thủ tục đưa di vật đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở nước ngoài (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
44	Thủ tục phê duyệt kế hoạch bảo quản, phục chế bảo vật quốc gia (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
45	Thủ tục phê duyệt đề án, dự án, kế hoạch quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản tư liệu được ghi danh (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
46	Thủ tục phê duyệt dự án, kế hoạch phục chế di sản tư liệu được UNESCO ghi danh (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
47	Thủ tục đưa di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở nước ngoài (cấp tỉnh)	Thay đổi phương thức nhận hồ sơ
48	Thủ tục đưa di sản tư liệu trong Danh mục của UNESCO đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản ở nước ngoài (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
49	Thủ tục xếp hạng, xếp lại hạng bảo tàng hạng II, hạng III (cấp tỉnh)	Giảm thời gian giải quyết
50	Thủ tục quyết định tổ chức bắn pháo hoa nổ hoặc thay đổi tầm bắn, thời lượng bắn pháo hoa nổ	Giảm thời gian giải quyết

II. DANH MỤC TTHC NỘI BỘ CẤP XÃ

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đề xuất
I	LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA	
1	Thủ tục thành lập Câu lạc bộ, nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể	Giảm thời gian giải quyết
2	Thủ tục đưa di vật, cổ vật thuộc sở hữu toàn dân đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở trong nước (cấp xã)	Giảm thời gian giải quyết

PHẦN II

NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HOÁ TTHC NỘI BỘ

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ CẤP TỈNH

I. LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA

1. Phê duyệt quy hoạch khảo cổ

1.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 15 ngày làm việc xuống còn 14 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị, địa phương.

1.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm c khoản 2 Điều 8, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 01 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): 40.000×120 giờ làm việc = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $4.800.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (14 ngày làm việc): 40.000×112 giờ làm việc = 4.480.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2025: $4.480.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2025) = 4.480.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 01 ngày làm việc): $4.800.000 - 4.480.000 = 320.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 320.000 đồng \times 01 = 320.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 6%.

2. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ

2.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 20 ngày làm việc xuống còn 18 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

2.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 1 Điều 10, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (20 ngày làm việc): 40.000×160 giờ làm việc = 6.400.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $6.400.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 6.400.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (18 ngày làm việc): 40.000×144 giờ làm việc = 5.760.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $6.400.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 6.400.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $6.400.000 - 5.760.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng \times 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 13%.

3. Thủ tục phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)

3.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 27 ngày làm việc xuống còn 20 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

3.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm b khoản 2 Điều 19, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ,

phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 07 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (27 ngày làm việc): 40.000×216 giờ làm việc = 8.640.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $8.640.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 8.640.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (20 ngày làm việc): 40.000×160 giờ làm việc = 6.400.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $6.400.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 6.400.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 07 ngày làm việc): $8.640.000 - 6.400.000 = 2.240.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $2.240.000$ đồng \times 01 = 2.240.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 26%.

4. Thủ tục phê duyệt quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)

4.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 27 ngày làm việc xuống còn 20 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

4.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm b khoản 2 Điều 19, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

4.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 07 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (27 ngày làm việc): 40.000×216 giờ làm việc = 8.640.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 8.640.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 8.640.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (20 ngày làm việc): 40.000×160 giờ làm việc = 6.400.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 6.400.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 6.400.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 07 ngày làm việc): $8.640.000 - 6.400.000 = 2.240.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 2.240.000 đồng x 01 = 2.240.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 26%.

5. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)

5.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 27 ngày làm việc xuống còn 20 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

5.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 3 Điều 19, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

5.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 07 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (27 ngày làm việc): 40.000×216 giờ làm việc = 8.640.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 8.640.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 8.640.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (20 ngày làm việc): 40.000×160 giờ làm việc = 6.400.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $6.400.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 6.400.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 07 ngày làm việc): $8.640.000 - 6.400.000 = 2.240.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $2.240.000$ đồng \times 01 = 2.240.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 26%.

6. Thủ tục xác nhận di tích xuống cấp để lập dự án tu bổ di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

6.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 05 ngày làm việc xuống còn 04 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

6.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm b khoản 2 Điều 22, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

6.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 01 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (05 ngày làm việc): 40.000×40 giờ làm việc = 1.600.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $1.600.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 1.600.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (04 ngày làm việc): 40.000×32 giờ làm việc = 1.280.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $1.280.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 1.280.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 01 ngày làm việc): $1.600.000 - 1.280.000 = 320.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $320.000 \text{ đồng} \times 01 = 320.000 \text{ đồng/năm}$

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20%.

7. Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

7.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 17 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

7.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm c khoản 1 Điều 31, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

7.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (17 ngày làm việc): $40.000 \times 136 \text{ giờ làm việc} = 5.440.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $5.440.000 \text{ đồng} \times 01$ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 5.440.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): $40.000 \times 120 \text{ giờ làm việc} = 4.800.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $4.800.000 \text{ đồng} \times 01$ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $5.440.000 - 4.800.000 = 640.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $640.000 \text{ đồng} \times 01 = 640.000 \text{ đồng/năm}$

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 12%.

8. Thủ tục phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)

8.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 17 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

8.2. Kiến nghị thực thi: Kh Kiến nghị điều chỉnh điểm a khoản 2 Điều 31, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

8.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (17 ngày làm việc): 40.000×136 giờ làm việc = 5.440.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $5.440.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 5.440.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): 40.000×120 giờ làm việc = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $4.800.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $5.440.000 - 4.800.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng \times 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 12%.

9. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

9.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 17 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

9.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 2 Điều 32, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

9.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (17 ngày làm việc): 40.000×136 giờ làm việc = 5.440.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $5.440.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 5.440.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): 40.000×120 giờ làm việc = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $4.800.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $5.440.000 - 4.800.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng \times 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 12%.

10. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)

10.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 17 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

10.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 2 Điều 32, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự

án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

10.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (17 ngày làm việc): 40.000×136 giờ làm việc = 5.440.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 5.440.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 5.440.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): 40.000×120 giờ làm việc = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 4.800.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $5.440.000 - 4.800.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng x 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 12%

11. Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

11.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 17 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

11.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm c khoản 1 Điều 31, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

11.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (17 ngày làm việc): 40.000×136 giờ làm việc = 5.440.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 5.440.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 5.440.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): 40.000×120 giờ làm việc = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 4.800.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $5.440.000 - 4.800.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng x 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 12%

12. Thủ tục phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích (cấp tỉnh)

12.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 17 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

12.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm c, khoản 1 Điều 31, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

12.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (17 ngày làm việc): 40.000×136 giờ làm việc = 5.440.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 5.440.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 5.440.000đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): 40.000 x 120 giờ làm việc = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 4.800.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): 5.440.000-4.800.000 = 640.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng x 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 12%

13. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

13.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 17 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

13.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 3 Điều 32, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

13.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (17 ngày làm việc): 40.000 x 136 giờ làm việc = 5.440.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 5.440.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 5.440.000đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): 40.000 x 120 giờ làm việc = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 4.800.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): 5.440.000-4.800.000 = 640.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng x 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 12%

14. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích (cấp tỉnh)

14.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 17 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

14.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 3 Điều 32, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

14.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (17 ngày làm việc): 40.000 x 136 giờ làm việc = 5.440.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 5.440.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 5.440.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): 40.000 x 120 giờ làm việc = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 4.800.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): 5.440.000-4.800.000 = 640.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $640.000 \text{ đồng} \times 01 = 640.000 \text{ đồng/năm}$

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 12%

15. Thủ tục thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

15.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 17 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

15.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm c khoản 1 Điều 31, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

15.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (17 ngày làm việc): $40.000 \times 136 \text{ giờ làm việc} = 5.440.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $5.440.000 \text{ đồng} \times 01$ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 5.440.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): $40.000 \times 120 \text{ giờ làm việc} = 4.800.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $4.800.000 \text{ đồng} \times 01$ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $5.440.000 - 4.800.000 = 640.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $640.000 \text{ đồng} \times 01 = 640.000 \text{ đồng/năm}$

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 12%

16. Thủ tục phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)

16.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 17 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

16.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm c khoản 1 Điều 31, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

16.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (17 ngày làm việc): 40.000×136 giờ làm việc = 5.440.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $5.440.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 5.440.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): 40.000×120 giờ làm việc = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $4.800.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $5.440.000 - 4.800.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng \times 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 12%

17. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

17.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 17 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

17.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 3 Điều 32, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

17.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (17 ngày làm việc): 40.000×136 giờ làm việc = 5.440.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $5.440.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 5.440.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): 40.000×120 giờ làm việc = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $4.800.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $5.440.000 - 4.800.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng \times 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 12%

18. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)

18.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 17 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

18.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 3 Điều 32, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự

án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

18.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (17 ngày làm việc): 40.000×136 giờ làm việc = 5.440.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $5.440.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 5.440.000đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): 40.000×120 giờ làm việc = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $4.800.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $5.440.000 - 4.800.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng \times 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 12%

19. Thủ tục lấy ý kiến Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích

19.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 07 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

19.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm a khoản 2 Điều 33, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

19.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (07 ngày làm việc): 40.000×56 giờ làm việc = 2.240.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 2.240.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 2.240.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (05 ngày làm việc): 40.000×40 giờ làm việc = 1.600.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 1.600.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 1.600.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $2.240.000 - 1.600.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng x 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 28.5%

20. Thủ tục phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích (cấp tỉnh)

20.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 05 ngày làm việc xuống còn 04 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

20.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm b khoản 2 Điều 33, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

20.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 01 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (05 ngày làm việc): 40.000×40 giờ làm việc = 1.600.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 1.600.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 1.600.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (04 ngày làm việc): 40.000×32 giờ làm việc = 1.280.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 1.280.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 1.280.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 01 ngày làm việc): $1.600.000 - 1.280.000 = 320.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 320.000 đồng x 01 = 320.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20%.

21. Thủ tục thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

21.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 15 ngày làm việc xuống còn 13 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

21.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm b khoản 1 Điều 38, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

21.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 01 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): 40.000×120 giờ làm việc = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 4.800.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (02 ngày làm việc): 40.000×104 giờ làm việc = 4.160.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 4.800.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 01 ngày làm việc): $4.800.000 - 4.160.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $640.000 \text{ đồng} \times 01 = 640.000 \text{ đồng/năm}$

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 13.3%.

22. Thủ tục phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)

22.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 15 ngày làm việc xuống còn 13 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

22.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm a khoản 2 Điều 38, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

22.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 01 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): $40.000 \times 120 \text{ giờ làm việc} = 4.800.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $4.800.000 \text{ đồng} \times 01$ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (02 ngày làm việc): $40.000 \times 104 \text{ giờ làm việc} = 4.160.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $4.800.000 \text{ đồng} \times 01$ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 01 ngày làm việc): $4.800.000 - 4.160.000 = 640.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $640.000 \text{ đồng} \times 01 = 640.000 \text{ đồng/năm}$

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 13.3%.

23. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

23.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 07 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

23.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 3 Điều 41, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

23.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (07 ngày làm việc): 40.000×56 giờ làm việc = 2.240.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $2.240.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 2.240.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (05 ngày làm việc): 40.000×40 giờ làm việc = 1.600.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $1.600.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 1.600.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $2.240.000 - 1.600.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng \times 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 28.5%

24. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)

24.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 07 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

24.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 3 Điều 41, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

24.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (07 ngày làm việc): 40.000×56 giờ làm việc = 2.240.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $2.240.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 2.240.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (05 ngày làm việc): 40.000×40 giờ làm việc = 1.600.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $1.600.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 1.600.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $2.240.000 - 1.600.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng \times 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 28.5%

25. Thủ tục thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

25.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 15 ngày làm việc xuống còn 13 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

25.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm a khoản 1 Điều 38, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự

án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

25.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): 40.000×120 giờ làm việc = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $4.800.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (13 ngày làm việc): 40.000×104 giờ làm việc = 4.160.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $4.800.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $4.800.000 - 4.160.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng \times 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 13%.

26. Thủ tục phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích (cấp tỉnh)

26.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 15 ngày làm việc xuống còn 13 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

26.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm a khoản 2 Điều 38, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

26.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): 40.000×120 giờ làm việc = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 4.800.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (13 ngày làm việc): 40.000 x 104 giờ làm việc = 4.160.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 4.800.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): 4.800.000 – 4.160.000 = 640.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng x 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 13%.

27. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

27.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 07 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

27.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 3 Điều 41, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

27.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (07 ngày làm việc): 40.000 x 56 giờ làm việc = 2.240.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 2.240.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 2.240.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (05 ngày làm việc): 40.000 x 40 giờ làm việc = 1.600.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 1.600.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 1.600.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): 2.240.000 - 1.600.000 = 640.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng x 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 28.5%

28. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích (cấp tỉnh)

28.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 07 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

28.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 3 Điều 41, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

28.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (07 ngày làm việc): 40.000 x 56 giờ làm việc = 2.240.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 2.240.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 2.240.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (05 ngày làm việc): 40.000 x 40 giờ làm việc = 1.600.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 1.600.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 1.600.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): 2.240.000 - 1.600.000 = 640.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $640.000 \text{ đồng} \times 01 = 640.000 \text{ đồng/năm}$

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 28.5%

29. Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm trong khu vực bảo vệ di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

29.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 15 ngày làm việc xuống còn 13 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

29.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 3 Điều 44, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

29.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): $40.000 \times 120 \text{ giờ làm việc} = 4.800.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $4.800.000 \text{ đồng} \times 01$ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (13 ngày làm việc): $40.000 \times 104 \text{ giờ làm việc} = 4.160.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $4.800.000 \text{ đồng} \times 01$ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $4.800.000 - 4.160.000 = 640.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $640.000 \text{ đồng} \times 01 = 640.000 \text{ đồng/năm}$

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 13%.

30. Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài

nguyên bản, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích cấp tỉnh

30.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 15 ngày làm việc xuống còn 13 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

30.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 2 Điều 45, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

30.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (15 ngày làm việc): 40.000×120 giờ làm việc = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $4.800.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (13 ngày làm việc): 40.000×104 giờ làm việc = 4.160.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $4.800.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 4.800.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $4.800.000 - 4.160.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng \times 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 13%.

31. Thủ tục lấy ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới (trường hợp cấp giấy phép xây dựng)

31.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 05 ngày làm việc xuống còn 04 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

31.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 1 Điều 47, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

31.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 01 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (05 ngày làm việc): 40.000×40 giờ làm việc = 1.600.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $1.600.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 1.600.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (04 ngày làm việc): 40.000×32 giờ làm việc = 1.280.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $1.280.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 1.280.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 01 ngày làm việc): $1.600.000 - 1.280.000 = 320.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 320.000 đồng \times 01 = 320.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20%.

32. Thủ tục lấy ý kiến đối với việc xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, nằm ngoài vùng đệm của khu vực di sản thế giới có khả năng tác động tiêu cực đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan văn hóa của di tích, di sản thế giới (trường hợp cấp giấy phép xây dựng)

32.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 05 ngày làm việc xuống còn 04 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

32.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 2 Điều 48, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây

dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

32.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 01 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (05 ngày làm việc): 40.000×40 giờ làm việc = 1.600.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 1.600.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 1.600.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (04 ngày làm việc): 40.000×32 giờ làm việc = 1.280.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 1.280.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 1.280.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 01 ngày làm việc): $1.600.000 - 1.280.000 = 320.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 320.000 đồng x 01 = 320.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20%.

33. Thủ tục phê duyệt đề cương trưng bày bảo tàng công lập (cấp tỉnh)

33.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 30 ngày làm việc xuống còn 28 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

33.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm d khoản 2 Điều 50, Nghị định 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

33.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (30 ngày làm việc): 40.000×240 giờ làm việc = 9.600.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $9.600.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 9.600.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (28 ngày làm việc): 40.000×224 giờ làm việc = 8.960.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $8.960.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 8.960.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $9.600.000 - 8.960.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng \times 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 6.7%.

34. Thủ tục quyết định việc tổ chức liên hoan 01 hoặc nhiều di sản văn hóa phi vật thể trong phạm vi 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức

34.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 10 ngày làm việc xuống còn 08 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

34.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm d khoản 3 Điều 8, Nghị định 215/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 Quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể

34.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (10 ngày làm việc): 40.000×80 giờ làm việc = 3.200.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $3.200.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 3.200.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (08 ngày làm việc): 40.000×64 giờ làm việc = 2.560.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: $2.560.000$ đồng \times 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 2.560.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $3.200.000 - 2.560.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng \times 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20%.

35. Thủ tục phê duyệt kế hoạch tổ chức trưng bày, giới thiệu về di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

35.1. Nội dung đơn giản hóa

- Đề xuất thay thế hình thức nộp hồ sơ từ trực tiếp/qua bưu chính sang hình thức thực hiện hoàn toàn trực tuyến.

- Lý do: Hiện nay hạ tầng công nghệ thông tin của cơ quan chuyên môn đã đáp ứng điều kiện tiếp nhận, xử lý, phê duyệt hồ sơ điện tử. Toàn bộ thành phần hồ sơ của thủ tục đều là các văn bản hành chính có thể nộp dưới dạng điện tử và ký số.

35.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh cách thức thực hiện theo hình thức trực tuyến 100% tại Quyết định số 1973/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh (nay là thành phố).

35.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc chuyển sang thực hiện hoàn toàn trực tuyến giúp giảm chi phí in ấn, đi lại, thời gian xử lý và tăng tính minh bạch trong giải quyết thủ tục; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

36. Thủ tục phê duyệt đề án quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể

36.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 20 ngày làm việc xuống còn 18 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

36.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm b khoản 3 Điều 11, Nghị định 215/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 Quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể

36.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (20 ngày làm việc): 40.000×160 giờ làm việc = 6.400.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 6.400.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 6.400.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (18 ngày làm việc): 40.000×144 giờ làm việc = 5.760.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 5.760.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 5.760.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $6.400.000 - 5.760.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000.000 đồng x 01 = 640.000.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 10%.

37. Thủ tục phê duyệt kế hoạch quản lý, điều chỉnh kế hoạch quản lý di sản thế giới (cấp tỉnh)

37.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 07 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

37.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm b khoản 2 Điều 25, Nghị định 215/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 Quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể

37.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (07 ngày làm việc): 40.000×56 giờ làm việc = 2.240.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 2.240.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 2.240.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (05 ngày làm việc): 40.000×40 giờ làm việc = 1.600.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 1.600.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 1.600.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $2.240.000 - 1.600.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng x 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 28.5%

38. Thủ tục phê duyệt quy chế bảo vệ di sản thế giới (cấp tỉnh)

38.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 20 ngày làm việc xuống còn 18 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

38.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm b khoản 2 Điều 28, Nghị định 215/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 Quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể

38.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (20 ngày làm việc): 40.000×160 giờ làm việc = 6.400.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 6.400.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 6.400.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (18 ngày làm việc): 40.000×144 giờ làm việc = 5.760.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 5.760.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 5.760.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày làm việc): $6.400.000 - 5.760.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000.000 đồng x 01 = 640.000.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 10%.

39. Thủ tục xếp hạng, xếp hạng bổ sung di tích; bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ khoa học di tích đối với di tích cấp tỉnh

39.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 30 ngày xuống còn 28 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

39.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm b khoản 3 Điều 11, Nghị định 308/2025/NĐ-CP ngày 28/11/2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa

39.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (30 ngày): $40.000 \times 720 \text{ giờ} = 28.800.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $28.800.000 \text{ đồng} \times 01 \text{ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026)} = 28.800.000 \text{ đồng}$

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (28 ngày): $40.000 \times 672 \text{ giờ} = 26.880.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $26.880.000 \text{ đồng} \times 01 \text{ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026)} = 26.880.000 \text{ đồng}$

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày): $28.800.000 - 26.880.000 = 1.920.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $1.920.000 \text{ đồng} \times 01 = 1.920.000 \text{ đồng/năm}$

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 6.7%.

40. Thủ tục hủy bỏ quyết định xếp hạng di tích cấp tỉnh

40.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 30 ngày xuống còn 28 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

40.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm b khoản 3 Điều 11, Nghị định 308/2025/NĐ-CP ngày 28/11/2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa

40.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (30 ngày): $40.000 \times 720 \text{ giờ} = 28.800.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $28.800.000 \text{ đồng} \times 01 \text{ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026)} = 28.800.000 \text{ đồng}$

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (28 ngày): $40.000 \times 672 \text{ giờ} = 26.880.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $26.880.000 \text{ đồng} \times 01 \text{ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026)} = 26.880.000 \text{ đồng}$

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày): $28.800.000 - 26.880.000 = 1.920.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $1.920.000 \text{ đồng} \times 01 = 1.920.000 \text{ đồng/năm}$

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 6.7%.

41. Thủ tục điều chỉnh thu hẹp hoặc mở rộng ranh giới khu vực bảo vệ di tích cấp tỉnh

41.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 30 ngày xuống còn 28 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

41.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 4 Điều 12, Nghị định 308/2025/NĐ-CP ngày 28/11/2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa

41.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (30 ngày): $40.000 \times 720 \text{ giờ} = 28.800.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $28.800.000 \text{ đồng} \times 01 \text{ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026)} = 28.800.000 \text{ đồng}$

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (28 ngày): $40.000 \times 672 \text{ giờ} = 26.880.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $26.880.000 \text{ đồng} \times 01 \text{ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026)} = 26.880.000 \text{ đồng}$

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày): $28.800.000 - 26.880.000 = 1.920.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $1.920.000 \text{ đồng} \times 01 = 1.920.000 \text{ đồng/năm}$

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 6.7%.

42. Thủ tục đưa di vật, cổ vật thuộc sở hữu toàn dân đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở trong nước (cấp tỉnh)

42.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 15 ngày xuống còn 13 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

42.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 2 Điều 40, Nghị định 308/2025/NĐ-CP ngày 28/11/2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa

42.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (15 ngày): $40.000 \times 360 \text{ giờ} = 14.400.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $14.400.000 \text{ đồng} \times 01$ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = $14.400.000 \text{ đồng}$

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (13 ngày): $40.000 \times 312 \text{ giờ} = 12.480.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $12.480.000 \text{ đồng} \times 01$ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = $12.480.000 \text{ đồng}$

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày): $14.400.000 - 12.480.000 = 1.920.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $1.920.000 \text{ đồng} \times 01 = 1.920.000 \text{ đồng/năm}$

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 13.3%.

43. Thủ tục đưa di vật đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở nước ngoài (cấp tỉnh)

43.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 20 ngày xuống còn 18 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

43.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm a khoản 3 Điều 44, Nghị định 308/2025/NĐ-CP ngày 28/11/2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa

43.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (20 ngày): $40.000 \times 480 \text{ giờ} = 19.200.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $19.200.000 \text{ đồng} \times 01 \text{ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026)} = 19.200.000 \text{ đồng}$

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (18 ngày): $40.000 \times 432 \text{ giờ} = 17.280.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $17.280.000 \text{ đồng} \times 01 \text{ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026)} = 17.280.000 \text{ đồng}$

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày): $19.200.000 - 17.280.000 = 1.920.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $1.920.000 \text{ đồng} \times 01 = 1.920.000 \text{ đồng/năm}$

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 10%.

44. Thủ tục phê duyệt kế hoạch bảo quản, phục chế bảo vật quốc gia (cấp tỉnh)

44.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 10 ngày xuống còn 08 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

44.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm b khoản 5 Điều 51, Nghị định 308/2025/NĐ-CP ngày 28/11/2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa

44.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (10 ngày): $40.000 \times 240 \text{ giờ} = 9.600.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $9.600.000 \text{ đồng} \times 01 \text{ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026)} = 9.600.000 \text{ đồng}$

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (08 ngày): $40.000 \times 192 \text{ giờ} = 7.680.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $7.680.000 \text{ đồng} \times 01 \text{ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026)} = 7.680.000 \text{ đồng}$

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày): $9.600.000 - 7.680.000 = 1.920.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $1.920.000 \text{ đồng} \times 01 = 1.920.000 \text{ đồng/năm}$

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20%.

45. Thủ tục phê duyệt đề án, dự án, kế hoạch quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản tư liệu được ghi danh (cấp tỉnh)

45.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 05 ngày làm việc xuống còn 04 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

45.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm b khoản 3 Điều 55, Nghị định 308/2025/NĐ-CP ngày 28/11/2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa

45.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 01 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (05 ngày làm việc): $40.000 \times 40 \text{ giờ làm việc} = 1.600.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $1.600.000 \text{ đồng} \times 01 \text{ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026)} = 1.600.000 \text{ đồng}$

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (04 ngày làm việc): $40.000 \times 32 \text{ giờ làm việc} = 1.280.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $1.280.000 \text{ đồng} \times 01 \text{ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026)} = 1.280.000 \text{ đồng}$

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 01 ngày làm việc): $1.600.000 - 1.280.000 = 320.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $320.000 \text{ đồng} \times 01 = 320.000 \text{ đồng/năm}$

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20%.

46. Thủ tục phê duyệt dự án, kế hoạch phục chế di sản tư liệu được UNESCO ghi danh (cấp tỉnh)

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 10 ngày xuống còn 08 ngày.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

46.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm c khoản 7 Điều 55, Nghị định 308/2025/NĐ-CP ngày 28/11/2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa

46.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (10 ngày): $40.000 \times 240 \text{ giờ} = 9.600.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $9.600.000 \text{ đồng} \times 01 \text{ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026)} = 9.600.000 \text{ đồng}$

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (08 ngày): $40.000 \times 192 \text{ giờ} = 7.680.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$

+ Tổng cộng năm 2026: $7.680.000 \text{ đồng} \times 01 \text{ (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026)} = 7.680.000 \text{ đồng}$

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày): $9.600.000 - 7.680.000 = 1.920.000 \text{ đồng/1 hồ sơ}$.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $1.920.000 \text{ đồng} \times 01 = 1.920.000 \text{ đồng/năm}$

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20%.

47. Thủ tục đưa di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở nước ngoài (cấp tỉnh)

47.1. Nội dung đơn giản hóa

- Đề xuất thay thế hình thức nộp hồ sơ từ trực tiếp/qua bưu chính sang hình thức thực hiện hoàn toàn trực tuyến.

- Lý do: Hiện nay hạ tầng công nghệ thông tin của cơ quan chuyên môn đã đáp ứng điều kiện tiếp nhận, xử lý, phê duyệt hồ sơ điện tử. Toàn bộ thành phần hồ sơ của thủ tục đều là các văn bản hành chính có thể nộp dưới dạng điện tử và ký số.

47.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh cách thức thực hiện theo hình thức trực tuyến 100% tại Quyết định số 1973/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh (nay là thành phố).

47.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc chuyển sang thực hiện hoàn toàn trực tuyến giúp giảm chi phí in ấn, đi lại, thời gian xử lý và tăng tính minh bạch trong giải quyết thủ tục; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

48. Thủ tục đưa di sản tư liệu trong Danh mục của UNESCO đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản ở nước ngoài (cấp tỉnh)

48.1. Nội dung đơn giản hóa

- Đề xuất thay thế hình thức nộp hồ sơ từ trực tiếp/qua bưu chính sang hình thức thực hiện hoàn toàn trực tuyến.

- Lý do: Hiện nay hạ tầng công nghệ thông tin của cơ quan chuyên môn đã đáp ứng điều kiện tiếp nhận, xử lý, phê duyệt hồ sơ điện tử. Toàn bộ thành phần hồ sơ của thủ tục đều là các văn bản hành chính có thể nộp dưới dạng điện tử và ký số.

48.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh cách thức thực hiện theo hình thức trực tuyến 100% tại Quyết định số 1973/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh (nay là thành phố).

48.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc chuyển sang thực hiện hoàn toàn trực tuyến giúp giảm chi phí in ấn, đi lại, thời gian xử lý và tăng tính minh bạch trong giải quyết thủ tục; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

49. Thủ tục xếp hạng, xếp lại hạng bảo tàng hạng II, hạng III (cấp tỉnh)

49.1. Nội dung đơn giản hóa

- Đề xuất thay thế hình thức nộp hồ sơ từ trực tiếp/qua bưu chính sang hình thức thực hiện hoàn toàn trực tuyến.

- Lý do: Hiện nay hạ tầng công nghệ thông tin của cơ quan chuyên môn đã đáp ứng điều kiện tiếp nhận, xử lý, phê duyệt hồ sơ điện tử. Toàn bộ thành phần hồ sơ của thủ tục đều là các văn bản hành chính có thể nộp dưới dạng điện tử và ký số.

49.2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị UBND thành phố xem xét điều chỉnh cách thức thực hiện theo hình thức trực tuyến 100% tại Quyết định số 1973/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh (nay là thành phố).

49.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Việc chuyển sang thực hiện hoàn toàn trực tuyến giúp giảm chi phí in ấn, đi lại, thời gian xử lý và tăng tính minh bạch trong giải quyết thủ tục; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA

50. Thủ tục quyết định tổ chức bắn pháo hoa nổ hoặc thay đổi tầm bắn, thời lượng bắn pháo hoa nổ

50.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 05 ngày làm việc xuống còn 04 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

50.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 2 Điều 20 Nghị định 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

50.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 01 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (05 ngày làm việc): 40.000×40 giờ làm việc = 1.600.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 1.600.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 1.600.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (04 ngày làm việc): 40.000×32 giờ làm việc = 1.280.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 1.280.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 1.280.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 01 ngày làm việc): $1.600.000 - 1.280.000 = 320.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 320.000 đồng x 01 = 320.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20%.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ CẤP XÃ

1. Thủ tục thành lập câu lạc bộ, nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể

1.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 07 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

1.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh điểm b, khoản 3, Điều 8 thuộc Nghị định số 308/2025/NĐ-CP của Chính phủ (Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa).

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày làm việc giải quyết hồ sơ (01 giờ làm việc = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (07 ngày làm việc): 40.000×56 giờ làm việc = 2.240.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 2.240.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 2.240.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (05 ngày làm việc): 40.000×40 giờ làm việc = 1.600.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 1.600.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 1.600.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 01 ngày làm việc): $2.240.000 - 1.600.000 = 640.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: 640.000 đồng x 01 = 640.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 28,5%.

2. Thủ tục đưa di vật, cổ vật thuộc sở hữu toàn dân đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở trong nước (cấp xã)

2.1. Nội dung đơn giản hóa

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ từ 15 ngày xuống còn 13 ngày làm việc.

Lý do: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị.

2.2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị điều chỉnh khoản 2, Điều 40 của Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa.

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm được 02 ngày giải quyết hồ sơ (01 giờ = 40.000 đồng theo bình quân thu nhập năm 2025 của Tổng cục thống kê), cụ thể:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa (15 ngày): 40.000×360 giờ = 14.400.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 14.400.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 14.400.000 đồng

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa (13 ngày): 40.000×312 giờ = 12.480.000 đồng/1 hồ sơ

+ Tổng cộng năm 2026: 12.480.000 đồng x 01 (ước tính số lượng hồ sơ phát sinh năm 2026) = 12.480.000 đồng

+ Chi phí tiết kiệm:

- Chi phí tiết kiệm (Giảm 02 ngày): $14.400.000 - 12.480.000 = 1.920.000$ đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2026: $1.920.000 \text{ đồng} \times 01 = 1.920.000 \text{ đồng/năm}$

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 13.3%.